TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THÁI HOÀ** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:15/2024/HS-ST
Ngày 07 tháng 5 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Hồ Xuân Quyền**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Diêu Anh Tuấn**
2. Bà **Phan Thị Thanh Thủy**

- Thư ký phiên toà: Bà **Phạm Thị Nhung** - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Ngân** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An. Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 15/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Kha Văn M, tên gọi khác: Không; sinh ngày 17 tháng 3 năm 1988, tại huyện T, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản H, xã Y, huyện T, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kha Văn T, sinh năm 1959 và bà Vy Thị P, sinh năm 1957; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

Ngày 27 tháng 02 năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xử phạt 36 tháng tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong ngày 27/4/2015

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2024 cho đến nay (có mặt)

- **Người bào chữa cho bị cáo Kha Văn M**: Bà Nguyễn Thị Quỳnh T1 – Trợ giúp viên pháp lý

Công tác tại: Chi nhánh T4 pháp lý số B – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh N. (Có mặt)

- Người có quyền lợi – nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm: 1990

Trú tại: Xóm H, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An (vắng mặt)

- Người chứng kiến:

+ Anh Đặng Anh T2, sinh năm: 1988

Trú tại: K, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An

+ Ông Nguyễn Đình T3, sinh năm: 1956

Trú tại: Khối L, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An

Đều vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Vào ngày 31/12/2023, Kha Văn M một mình đi từ xã Y, huyện T, tỉnh Nghệ An đến xã L, huyện T, tỉnh Nghệ An để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Kha Văn M tìm và hỏi mua được của một người đàn ông (Mây không biết tên, tuổi, địa chỉ) 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có chứa 01 (một) gói ni lông màu vàng, bên trong gói ni lông có chứa 54 viên nén màu hồng là ma túy hồng phiến với giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, M đã thuê nhà nghỉ (Mây không nhớ tên, địa chỉ nhà nghỉ) rồi sử dụng hết 03 viên, 51 viên ma túy còn lại Kha Văn M cất giấu trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng rồi ngủ tại phòng cho đến sáng. Đến 8 giờ ngày 01 tháng 01 năm 2024, M đem số ma túy còn lại nêu trên cất giấu trong người với mục đích để sử dụng, rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ đen, mang biển kiểm soát 37L2-204.11 đi từ nhà nghỉ theo Quốc lộ D đến thị xã T, tỉnh Nghệ An. Khi M đến khu vực biển quảng cáo thịt dê bên đường Q thuộc khối L, phường L, thị xã T, do sợ bị phát hiện nên Kha Văn M đã lấy vỏ thuốc lá bên trong có chứa các viên nén màu hồng nêu trên ra rồi đặt xuống chân biển quảng cáo để cất giấu. Sau đó, Kha Văn M điều khiển xe mô tô đi đến cửa hàng xăng dầu gần đó dừng xe thì bị tổ công tác Công an thị xã T yêu cầu làm việc. Quá trình làm việc, biết không thể che dấu hành vi vi phạm của mình nên Kha Văn M đã chỉ vị trí cất giấu vỏ thuốc lá bên trong có chứa các viên nén ma túy cho Công an thị xã T. Sau đó, tổ công tác Công an thị xã T cùng Kha Văn M và một số người đến vị trí Kha Văn M cất giấu gói ma túy để kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có chứa 01 gói ni lông màu vàng, bên trong gói ni lông màu vàng có chứa 51 viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau, trên mặt mỗi viên có in chữ WY, M khai nhận đó là ma túy hồng phiến. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng, sau đó dẫn giải Kha Văn M về trụ sở Công an thị xã T để điều tra làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập hồi 17 giờ 00 phút, ngày 01/01/2024 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã T xác định: Tổng khối lượng các viên nén màu hồng thu của Kha Văn M có khối lượng 4,79gam (bốn phẩy bảy mươi chín gam)

Tại bản kết luận giám định số 133/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 08/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Mẫu viên ném màu hồng thu giữ của Kha Văn M gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine).

Tại bản Cáo trạng số: 18/CT-VKS ngày 10 tháng 4 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Kha Văn M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 – BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS: Xử phạt bị cáo Kha Văn M từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bưu điện H1, kích thước (16x23)cm, được niêm phong theo đúng quy định, trên các mép dán của gói niêm phong có chữ ký của người liên quan và chữ ký của Kha Văn M bên trong có chứa vỏ giấy niêm phong; 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long; 01 gói ni lông màu vàng và 46 (bốn mươi sáu) viên nén màu hồng còn lại có khối lượng là 4,32gam (bốn phẩy, ba mươi hai gam), số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Người bào chữa cho bị cáo Kha Văn M trình bày quan điểm bào chữa: Nhất trí về tội danh và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà đại diện viện kiểm sát đã đề nghị. Ngoài ra bố bị cáo là ông Kha Văn T đã có thời gian tham gia dân công hỏa tuyến, ông nội của bị cáo là Kha Văn H là liệt sỹ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù.

Kiểm sát viên tranh luận: Mặc dù bố bị cáo đã từng tham gia dân công hỏa tuyến nhưng không được Nhà nước tặng thưởng giấy khen hay bằng khen, còn ông nội của bị cáo là Liệt sỹ tuy nhiên người đang trực tiếp thờ cúng là bố, mẹ bị cáo nên đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Đối với mức hình phạt mà người bào chữa đề nghị là chưa phù hợp bởi bị cáo có nhân thân, khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ là 4,79gam do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không bổ sung gì thêm vào nội dung bào chữa, trong lời nói sau cùng bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 10 phút, ngày 01 tháng 01 năm 2024 tại khối L, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở để xác định được: Vào khoảng 14 giờ 10 phút, ngày 01/01/2024 tổ công tác Công an thị xã T đã bắt quả tang Kha Văn M tàng trữ trái phép 51 viên nén màu hồng, có đặc điểm giống nhau, trên mặt của mỗi viên có in chữ WY là ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng 4,79gam, mục đích Kha Văn M tàng trữ ma túy là để sử dụng. Nên hành vi của Kha Văn M đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma tuý của nhà nước mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tác hại cho sức khỏe của con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân gây ra nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" của mình là bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị tuy nhiên để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Nên cần xét xử nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bản thân bị cáo vào năm 2013 đã đã bị Tòa án nhân dân huyện Tương Dương xử phạt 36 tháng tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" tính đến thời điểm bị cáo thực hiện vi đã được xóa án tích. Nhưng bị cáo không coi đây là bài học để rèn luyện, giáo dục bản thân nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội điều đó thể hiện bị cáo là người xem thường pháp luật. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt mà người bào chữa cho bị cáo trình bày hội đồng xét xử thấy rằng. Mặc dù bố bị cáo đã được Bộ chứng nhận đã tham gia dân công hỏa tuyến, ông nội của bị cáo là Liệt sỹ. Tuy nhiên căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thể hiện bố bị cáo không được Nhà nước công nhận hay tặng thưởng thành tích. Ông nội của bị cáo là liệt sỹ nhưng người đang trực tiếp thờ cúng là bố, mẹ bị cáo nên Hội đồng xét xử

không chấp nhận. Do đó đề nghị của đại diện viện kiểm sát về tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp cần được chấp nhận.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện kết hợp xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì thư bưu điện H1, kích thước (16x23)cm, bên trong có chứa vỏ giấy niêm phong; 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long; 01 gói ni lông màu vàng và 46 (bốn mươi sáu) viên nén màu hồng còn lại có khối lượng là 4,32gam (bốn phẩy, ba mươi hai gam), số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu huỷ theo điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37L2-20411. Quá trình điều tra xác định xe thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn D, anh D không biết Kha Văn M sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại cho anh Nguyễn Văn D. Nay anh D không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với người đàn ông mà Kha Văn M khai nhận đã bán ma túy cho M vào ngày 31/12/2023 tại khu vực xã L, huyện T, Nghệ An. Do không xác minh được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên chưa có cơ sở để xử lý. Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã T tiếp tục điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS:

Xử phạt bị cáo Kha Văn M 04 (bốn) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giữ, tạm giam ngày 01/01/2024.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tịch thu, tiêu huỷ 01 phong bì thư bưu điện H1, kích thước (16x23)cm, được niêm phong theo đúng quy định, trên các mép dán của gói niêm phong có chữ ký của người liên quan và chữ ký của Kha Văn M bên trong có chứa vỏ giấy niêm phong; 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long; 01 gói ni lông

màu vàng và 46 (bốn mươi sáu) viên nén màu hồng còn lại có khối lượng là 4,32gam (bốn phẩy, ba mươi hai gam), số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà theo biên bản giao nhận vật chứng lập vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 11/4/2024, giữa Công an thị xã T và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016,quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Kha Văn M phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST

Bị cáo có mặt, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi – nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn D vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi – nghĩa vụ liên quan;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã (phường) nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Xuân Quyền